

ĐỀ 1:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

*Mùa đông đang đến gần,
Các loài chim bắt đầu thấy lạnh,
Rủ nhau bay về phương nam lẩn tránh,
Dù suốt mùa hè ca ngợi quê hương.*

*Chỉ đại bàng vẫn ngồi im,
Lặng lẽ nhìn những vườn cây trụi lá.
Khi quê hương gặp những ngày băng giá,
Đại bàng không bỏ bay đi.*

(Thơ 8 câu, Raxun Gamzatop)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Văn bản thơ được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Các loài chim và đại bàng làm gì khi mùa đông đang đến gần?

Câu 3. Anh/Chị hiểu nội dung hai câu thơ sau như thế nào?

*Rủ nhau bay về phương nam lẩn tránh,
Dù suốt mùa hè ca ngợi quê hương.*

Câu 4. Hành động của đại bàng trong hai câu thơ sau gợi cho anh/chị suy nghĩ gì?

*Khi quê hương gặp những ngày băng giá,
Đại bàng không bỏ bay đi.*

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung của văn bản ở phần Đọc hiểu, anh/chị viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về **hậu quả của cách sống cơ hội**.

Câu 2. (5,0 điểm)

Lúc ấy đã khuya. Trong nhà đã ngủ yên, thì Mị trở dậy thổi lửa. Ngọn lửa bập bùng sáng lên, Mị lé mắt trông sang, thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen lại. Nhìn thấy tình cảnh như thế, Mị chợt nhớ lại đêm năm trước A Sử trói Mị, Mị cũng phải trói đứng thế kia. Nhiều lần khóc, nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ, không biết lau đi được. Trời ơi, nó bắt trói đứng người ta đến chết, nó bắt mình chết cũng thôi, nó bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước cũng ở cái nhà này. Chúng nó thật độc ác. Cơ chừng này chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết. Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi... Người kia việc gì phải chết thế. A Phủ... Mị phảng phất nghĩ như vậy.

Đám than đã vạc hẳn lửa. Mị không thổi, cũng không đứng lên. Mị nhớ lại đời mình, Mị lại tưởng tượng như có thể một lúc nào, biết đâu A Phủ chẳng đã trốn được rồi, lúc ấy bố con Pá Tra sẽ bảo là Mị cởi trói cho nó, Mị liền phải trói thay vào đấy, Mị phải chết trên cái cọc ấy. Nghĩ thế, trong tình cảnh này, làm sao Mị cũng không thấy sợ.

Lúc ấy, trong nhà đã tối bùng, Mị rón rén bước lại, A Phủ vẫn nhắm mắt, nhưng Mị tưởng như A Phủ đương biết có người bước lại... Mị rút con dao nhỏ cắt lúa, cắt nút dây mây. A Phủ cứ thở phè từng hơi, không biết mê hay tỉnh. Lần lần, đến lúc gỡ được hết dây trói ở người A Phủ thì Mị cũng hốt hoảng, Mị chỉ thì thào được một tiếng “Đi ngay...”, rồi Mị nghẹn lại. A Phủ bỗng khuyu xuống, không bước nổi. Nhưng trước cái chết có thể đến nơi ngay, A Phủ lại quật sức vùng lên, chạy.

Mị đứng lặng trong bóng tối.

Rồi Mị cũng vụt chạy ra. Trời tối lắm. Nhưng Mị vẫn băng đi. Mị đuổi kịp A Phủ, đã lặn, chạy, chạy xuống tới lưng dốc, Mị nói, thở trong hơi gió thốc lạnh buốt:

- A Phủ cho tôi đi.

A Phủ chưa kịp nói, Mị lại nói:

- Ở đây thì chết mất.

(Trích *Vợ chồng A Phủ*, Tô Hoài, *Ngữ văn 12*, Tập hai, NXB Giáo dục, 2020)

Anh/Chị hãy phân tích tâm trạng và hành động của nhân vật Mị trong đoạn trích trên. Từ đó nhận xét về giá trị hiện thực và nhân đạo của tác phẩm.

ĐỀ 2:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Đá san hô kê lên thành sân khấu
Vài tám tôn chôn mấy cánh gà
Em đừng trách bọn chúng anh tạm bợ
Chẳng phong màn nào chịu nổi gió Trường Sa
Gió rát mặt, đảo luôn thay hình dạng
Đá củ đậu bay như lũ chim hoang
Cứ mặc nó! Nào hồi các chiến hữu
Ta bắt đầu thôi. Mây nước đã mở màn...
Sân khấu lô nhô mấy chàng đầu trọc
Người xem ngón ngang cũng ... rất lính trọc đầu
Nước ngọt hiếm, không lẽ dành gọi tót
Lính trẻ, lính già đều trọc tếu như nhau
(...) Nào hát lên cho đêm tối biết
Rằng tình yêu sáng trong ngực ta đây
Ta đứng vững trên đảo xa sóng gió
Tổ quốc Việt Nam bắt đầu ở nơi này.

(Trích *Lính đảo hát tình ca trên đảo*, Trần Đăng Khoa, *Bên cửa sổ máy bay*, NXB Tác phẩm mới, 1985)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Chỉ ra hai hình ảnh trong đoạn trích diễn tả sự khắc nghiệt của thiên nhiên nơi biển đảo?

Câu 3. Anh/Chị hiểu nội dung hai câu thơ sau như thế nào?

Nước ngọt hiếm, không lẽ dành gọi tót/ Lính trẻ, lính già đều trọc tếu như nhau

Câu 4. Anh/Chị hãy nhận xét về tình cảm của tác giả đối với người lính đảo trong đoạn trích.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung của đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về *sức mạnh của tinh thần lạc quan trong điều kiện khó khăn thử thách*.

Câu 2. (5,0 điểm)

Hùng vĩ của Sông Đà không phải chỉ có thác đá. Mà nó còn là những cảnh đá bờ sông, dựng vách thành, mặt sông chỗ ấy chỉ lúc đứng ngó mới có mặt trời. Có vách đá thành chẹt lòng Sông Đà như một cái yết hầu. Đứng bên này bờ nhẹ tay ném hòn đá sang bên kia vách. Có quãng con nai con hổ đã có lần vọt từ bờ này sang bờ kia. Ngồi trong khoang đò qua quãng ấy, đang giữa mùa hè mà cũng thấy lạnh, cảm thấy mình như đang đứng ở hè một cái ngõ mà ngóng vọng lên một khung cửa sổ nào trên cái tầng nhà thứ mấy nào vừa tắt phụt đèn điện.

Lại như quãng mặt ghềnh Hát Loóng, dài hàng cây số nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió, cuồn cuộn luồng gió gùn ghè suốt năm như lúc nào cũng đòi nợ xuýt bất cứ người lái đò nào tóm được qua đấy. Quãng này mà khinh suất tay lái thì cũng dễ lật ngửa bụng thuyền ra.

(Trích Người lái đò Sông Đà, Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục, 2020)

Anh/Chị phân tích tính cách hung bạo của Sông Đà trong đoạn trích trên. Từ đó nhận xét về phong cách nghệ thuật của nhà văn Nguyễn Tuân.

ĐỀ 3:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Đã có lần con khóc giữa chiêm bao
Khi hình mẹ hiện về năm khốn khó
Đồng sau lụt, bờ đê sụt lở
Mẹ gánh gồng xộc xệch hoàng hôn.
Anh em con chịu đói suốt ngày tròn
Trong chạng vạng ngồi co ro bậu cửa
Có gì nấu đâu mà nhóm lửa
Ngó hay khoai còn ở phía mẹ về...
Chiêm bao tan nước mắt dầm dề
Con gọi mẹ một mình trong đêm vắng
Dù tiếng lòng con chẳng thể nào vang vọng
Tới vương đất mẹ nằm lưng núi quê hương

(Trích Khóc giữa chiêm bao, Vương Trọng)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Những từ ngữ, hình ảnh nào thể hiện năm khốn khó trong đoạn trích?

Câu 3. Anh/Chị hiểu dòng thơ sau thế nào: *Mẹ gánh gồng xộc xệch hoàng hôn?*

Câu 4. Anh/Chị hãy nhận xét về tình cảm của tác giả đối với người mẹ của mình trong đoạn trích.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về **việc cần trân quý những gì đang có trong cuộc sống**.

Câu 2. (5,0 điểm)

Con Sông Đà gọi cảm. Đối với mỗi người, Sông Đà lại gọi một cách. Đã có lần tôi nhìn Sông Đà như một cố nhân. Chuyến ấy ở rừng đi núi cũng đã hơi lâu, đã thấy thèm chỗ thoáng. Mãi bám gót anh liên lạc, quên đi mất là mình sắp đổ ra Sông Đà. Xuống một cái dốc núi, trước mắt thấy loang loáng như trẻ con nghịch chiếu gương vào mắt mình rồi bỏ chạy. Tôi nhìn cái miếng sáng lóe lên một màu nắng tháng ba Đường thi “Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu”. Bờ Sông Đà, bãi Sông Đà, chuồn chuồn bươm bướm trên Sông Đà. Chao ôi, trông con sông, vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nổi lại chiêm bao đứt quãng. Đi rừng dài ngày rồi lại bắt ra

Sông Đà, đúng thế, nó đầm đầm âm âm như gập lại cổ nhân, mặc dầu người cổ nhân ấy mình biết là lắm bệnh lắm chứng, chốc dịu dàng đấy, rồi chốc lại bản tính và gắt gỏng thác lũ ngay đấy.

(Trích Người lái đò Sông Đà, Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục, 2020)

Anh/Chị phân tích tính cách trữ tình của Sông Đà trong đoạn trích trên. Từ đó nhận xét về chất tài hoa uyên bác trong phong cách nghệ thuật của nhà văn Nguyễn Tuân.

ĐỀ 4:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Mỗi người đều phải leo lên những bậc thang đời mình. Có những ước mơ xa: đến đỉnh cao nhất. Có những ước mơ gần: Một hai bậc, rồi sau đó, một hai bậc tiếp theo. Có người cứ lặng lẽ tiến bước theo mục tiêu của mình, gạt bỏ mọi thị phi. Có người chu du một vòng thiên hạ, nếm đủ đắng cay rồi mới chịu trở về với ước mơ ban đầu. Nhưng cũng có người lơ bay xa quá và không thể điều khiển đời mình nữa, chỉ còn buông xuôi và tiếc nuối. Tôi nhận ra rằng, ước mơ chẳng đưa ta đến đâu cả, chỉ có cách thức mà bạn thực hiện ước mơ mới đưa bạn đến nơi bạn muốn.

Có lẽ chúng ta cần một cái nhìn khác. Rằng chẳng có ước mơ nào tầm thường. Và chúng học không phải để thoát khỏi nghề rẽ rúng này, để được làm nghề danh giá kia. Mà học để có thể làm điều mình yêu thích một cách tốt nhất và từ đó mang về cho bản thân thu nhập cao nhất có thể, một cách xứng đáng và tự hào.

Mỗi một người đều có vai trò trong cuộc đời này và đều đáng được ghi nhận. Đó là lí do để chúng ta không thềm khát vị trí cao sang này mà rẽ rúng công việc bình thường khác.(...)

Phần đông chúng ta cũng sẽ là người bình thường. Nhưng điều đó không thể ngăn cản chúng ta vươn lên từng ngày. Bởi luôn có một đỉnh cao cho mỗi nghề bình thường.

(Trích Nếu biết trăm năm là hữu hạn, Phạm Lữ Ân, NXB Hội nhà văn, 2017, tr.160)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Theo tác giả, vì sao “chúng ta không thềm khát vị trí cao sang này mà rẽ rúng công việc bình thường khác” ?

Câu 3. Anh/chị hiểu như thế nào về ý kiến: học để có thể làm điều mình yêu thích một cách tốt nhất và từ đó mang về cho bản thân thu nhập cao nhất có thể, một cách xứng đáng và tự hào?

Câu 4. Anh/chị có đồng ý với quan niệm: Phần đông chúng ta cũng sẽ là người bình thường. Nhưng điều đó không thể ngăn cản chúng ta vươn lên từng ngày. Bởi luôn có một đỉnh cao cho mỗi nghề bình thường. Vì sao?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý kiến: **Chỉ có cách thức mà bạn thực hiện ước mơ mới đưa bạn đến nơi bạn muốn.**

Câu 2. (5,0 điểm)

Thạch trận dần bày vừa xong thì cái thuyền vụt tới. Phối hợp với đá, nước thác reo hò làm thanh viện cho đá, những hòn đá bệ vệ hất hàm hỏi cái thuyền phải xưng tên tuổi trước khi giao chiến. Một hòn khác lùi lại một chút và thách thức cái thuyền có giỏi thì tiến gần vào. Ông đồ hai tay giữ mái chèo khỏi bị hất lên sóng trận địa phóng thẳng vào mình. Mặt nước hò la vang dậy quanh mình, ùa vào mà bẻ gãy cán chèo vỡ khí trên cánh tay mình. Sóng nước như thể quân liều mạng vào sát nách mà đá trái mà thúc gối vào bụng và hông thuyền. Có lúc chúng đội cả thuyền lên. Nước bám lấy thuyền như đô vật túm lấy thắt lưng ông đồ đòi lật ngửa mình ra giữa trận nước vang trời thanh la náo bập. Sóng thác đã đánh đến miếng đòn hiểm độc nhất, cả cái luồng nước vô

sở bất chí ấy bóp chặt lấy hạ bộ người lái đò (...). Mặt sông tích tắc lòa sáng lên như một cửa bể đom đóm rùng rủa xuống mà châm lửa vào đầu sóng. Nhưng ông đò cố nén vết thương, hai chân vẫn kẹp chặt lấy cuống lái, mặt méo bệch đi như cái luồng sóng đánh hồi lùng, đánh đòn tĩa, đánh đòn âm vào chỗ hiểm. Tăng thêm mãi lên tiếng hỗn chiến của nước của đá thác. Nhưng trên cái thuyền sáu bơi chèo, vẫn nghe rõ tiếng chỉ huy ngắn gọn, tỉnh táo của người cầm lái. Vậy là phá xong cái trùng vi thạch trận vòng thứ nhất.

(Trích Người lái đò Sông Đà, Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục, 2020)

Cảm nhận của anh/ chị về vẻ đẹp hình tượng ông lái đò trong đoạn trích trên. Từ đó nhận xét ngắn gọn về suy nghĩ, tình cảm của nhà văn Nguyễn Tuân đối với nhân dân lao động trong tùy bút “Người lái đò sông Đà”.

ĐỀ 5:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Những tình yêu thật thường không ồn ào
chúng tôi hiểu đất nước đang hồi khốc liệt
chúng tôi hiểu điều ấy bằng mọi giác quan
bằng chén cơm ăn mắm ruốc
bằng giấc ngủ bị cắt ngang cắt dọc
bằng những nắm đất mọc theo đường hành quân
có những thằng con trai mười tám tuổi
chưa từng biết nộ hôn người con gái
chưa từng biết những lo toan phức tạp của đời
câu nói đượm nhiều hơi sách vở
khi nằm xuống
trong đáy mắt vô tư còn đọng một khoảng trời
hạnh phúc nào cho tôi
hạnh phúc nào cho anh
hạnh phúc nào cho chúng ta
hạnh phúc nào cho đất nước
có những thằng con trai mười tám tuổi
nhiều khi cực quá, khóc ào
nhiều lúc tức mình chửi bâng quơ
phanh ngực áo và mở trần bản chất
mỉm cười trước những lời lẽ quá to
nhưng nhất định không bao giờ bỏ cuộc.

(Trích Thử nói về hạnh phúc, Thanh Thảo)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định thể thơ của đoạn trích trên.

Câu 2. Hãy chỉ ra những khó khăn của đất nước *trong hồi khốc liệt* được nhắc đến trong đoạn trích trên.

Câu 3. Những dòng thơ sau giúp anh/chị hiểu gì về những trăn trở của tác giả: *hạnh phúc nào cho tôi/hạnh phúc nào cho anh/hạnh phúc nào cho chúng ta/hạnh phúc nào cho đất nước*

Câu 4. Anh/chị có đồng ý với quan điểm *Những tình yêu thật thường không ồn ào* không? Tại sao?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) **nói về hạnh phúc** theo quan niệm của bản thân.

Câu 2 (5,0 điểm)

Làng ở trong tầm đại bác của đồn giặc. Chúng nó bắn, đã thành lệ, mỗi ngày hai lần, hoặc buổi sáng sớm và xế chiều, hoặc đứng bóng và sẩm tối, hoặc nửa đêm và trở gà gáy. Hầu hết đạn đại bác đều rơi vào ngọn đồi xà nu cạnh con nước lớn. Cả rừng xà nu hàng vạn cây không có cây nào không bị thương. Có những cây bị chặt đứt ngang nửa thân mình, đổ ào ào như một trận bão. Ở chỗ vết thương, nhựa ứa ra, tràn trề, thơm ngào ngạt, long lanh nắng hè gay gắt, rồi dần dần bầm lại, đen và đặc quện thành từng cục máu lớn

Trong rừng ít có loại cây sinh sôi nảy nở khỏe như vậy. Cạnh một cây xà nu mới ngã gục, đã có bốn năm cây con mọc lên, ngọn xanh rờn, hình nhọn mũi tên lao thẳng lên bầu trời. Cũng có ít loại cây ham ánh sáng mặt trời đến thế. Nó phóng lên rất nhanh để tiếp lấy ánh nắng, thứ ánh nắng trong rừng rọi từ trên cao xuống từng luồng lớn thẳng tắp, lỏng lách vô số hạt bụi vàng từ nhựa cây bay ra, thơm mỡ màng. Có những cây con vừa lớn ngang tầm ngực người lại bị đại bác chặt đứt làm đôi. Ở những cây đó, nhựa còn trong, chất dầu còn loãng, vết thương không lành được, cứ loét mãi ra, năm mười hôm thì cây chết. Nhưng cũng có những cây vượt lên được cao hơn đầu người, cành lá sum sê như những con chim đã đủ lông mao, lông vũ. Đạn đại bác không giết nổi chúng, những vết thương của chúng chóng lành như trên một thân thể cường tráng. Chúng vượt lên rất nhanh, thay thế những cây đã ngã ... Cứ thế hai ba năm nay rừng xà nu uồn tằm ngực lớn của mình ra, che chở cho làng ...

Đứng trên đồi xà nu ấy trông ra xa, đến hết tầm mắt cũng không thấy gì khác ngoài những đồi xà nu nối tiếp tới chân trời.

(Trích *Rừng xà nu*, Nguyễn Trung Thành, *Ngữ văn 12*, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2008, tr .38)

Anh/chị hãy phân tích hình tượng cây xà nu trong đoạn văn trên. Từ đó, nhận xét ngắn gọn về nghệ thuật đặc sắc được nhà văn Nguyễn Trung Thành được thể hiện qua tác phẩm “Rừng xà nu”.

ĐỀ 6:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Nắng trong mắt những ngày thơ bé
Cũng xanh mơn như thể lá trầu
Bà bỏ cau thành tám chiếc thuyền cau
Chờ sớm chiều tóm tép
Hoàng hôn đọng trên môi bà quạch thăm
Nắng xiên khoai qua liếp vách không cài

Bóng bà đổ xuống đất đai
Rủ cháu cháu cào cào về cháu bắt
Thành rau má rau sam...
Thành bát canh ngọt mát
Tôi chan lên suốt dọc tuổi thơ mình

Gia tài ngoại là các con các cháu
Là câu hát ruong che ngày gió bão
Là chảo nôi, chum vại, lọ và chai...
Là mắm muối, tương cà, gạo đồ
Là mụn vãi vá vùi ngày thương khó
Cúc tần xanh nghèo ngạt
Cúc tần xanh...

(Trích *Thời nắng xanh*, Trương Nam Hương, Tạp chí *Văn nghệ Quân đội*, số ra ngày 4-12-2014)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Xác định một biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

Nắng trong mắt những ngày thơ bé

Cũng xanh mơn như thể lá trầu

Câu 3. Anh/chị hiểu như thế nào về nội dung của các dòng thơ sau:

Bóng bà đổ xuống đất đai

Rủ cháu cháu cào cào về cháu bắt

Thành rau má rau sam...

Thành bát canh ngọt mát

Tôi chan lên suốt dọc tuổi thơ mình

Câu 4. Hình ảnh của nhân vật người bà ở đoạn trích trên gợi cho anh/chị những cảm xúc gì?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/ chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về ***vai trò của những kỉ ức tuổi thơ đối với việc hình thành nhân cách mỗi con người.***

Câu 2. (5,0 điểm)

Trong *Người lái đò Sông Đà*, Nguyễn Tuân viết:

Tôi có bay tạt ngang qua Sông Đà mấy lần, và thấy đó cũng là thêm cho mình một góc độ nhìn về con sông Tây Bắc hung bạo và trữ tình. Từ trên tàu bay mà nhìn xuống Sông Đà, không ai trong tàu bay nghĩ rằng cái dây thừng ngoằn ngoèo dưới chân mình kia lại chính là cái con sông hằng năm và đời đời kiếp kiếp làm mình làm mẩy với con người Tây Bắc và phản ứng giận dữ vô tội vạ với người lái đò Sông Đà. Cũng không ai nghĩ rằng đó là con sông của câu đồng dao thần thoại Sơn Tinh Thủy Tinh “Núi cao sông hãy còn dài - Năm năm báo oán đời đời đánh ghen”. Hình như khi mà ta đã quen đọc bản đồ sông núi, thì mỗi lúc ngồi tàu bay trên chiều cao mà nhìn xuống đất nước Tổ quốc bao la, càng thấy quen thuộc với từng nét sông tãi ra trên đại dương đá lở lở bóng mây dưới chân mình. Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân. Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên Sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu mà nhìn xuống dòng nước Sông Đà. Mùa xuân dòng xanh ngọc bích, chứ nước Sông Đà không xanh màu xanh canh hến của Sông Gâm Sông Lô. Mùa thu nước Sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa,...

(Theo *Ngữ văn 12*, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2008, tr.190-191)

Cảm nhận của anh/chị về hình tượng Sông Đà trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét về nét tài hoa trong nghệ thuật miêu tả của nhà văn Nguyễn Tuân.

ĐỀ 7:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Cuộc sống là một trò chơi mà bạn phải chọn lựa, hoặc trở thành người chơi, hoặc chỉ là người ngoài cuộc. Nếu bạn tham gia vào trò chơi và cống hiến hết mình cho nó thì bạn sẽ tìm thấy được niềm vui, và cuộc sống của bạn sẽ trở nên ý nghĩa hơn rất nhiều. Ngược lại, nếu chọn làm kẻ ngoài cuộc, bạn sẽ để cuộc đời mình trôi qua trong tẻ nhạt, buồn chán.

Thật đáng buồn là rất nhiều người trong chúng ta chọn lựa cách sống thứ hai vì không đủ can đảm để sống một cuộc đời đích thực. Những kẻ ngoài cuộc thường chẳng làm nên trò trống gì.

Họ không thể chăm lo cho bản thân cũng chẳng thể giúp ích được gì cho những người xung quanh. Trong khi người khác bận rộn ở sở làm hay trong nhà máy thì họ lại sống như một loài tầm gửi, chỉ biết trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác.

“Sống” và “tồn tại” là hai khái niệm thường xuyên được con người nhắc đến trong thế giới hiện đại. Bạn chỉ thật sự “sống” khi dùng cảm dân thân và cống hiến hết mình cho những mục đích cao cả. Nếu không, cuộc đời bạn chỉ còn là sự “tồn tại” mà thôi.

(Trích *Không gì là không thể*, George Matthew Adams, biên dịch: Thu Hằng, NXB Trẻ, 2008, tr.50)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

Câu 2. Trong đoạn trích, người tham gia trò chơi và cống hiến hết mình sẽ tìm thấy điều gì?

Câu 3. Anh/chị hiểu như thế nào về khái niệm “sống” và “tồn tại” được nói đến trong đoạn trích?

Câu 4. Theo anh/chị, người “*không đủ can đảm để sống một cuộc đời đích thực*” có thể gặp những khó khăn gì trong cuộc sống?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày giải pháp ***đừng bao giờ cho phép mình trở thành một kẻ ngoài cuộc*** trong cuộc sống.

Câu 2. (5,0 điểm)

*Con sóng dưới lòng sâu
Con sóng trên mặt nước
Ôi con sóng nhớ bờ
Ngày đêm không ngủ được
Lòng em nhớ đến anh
Cả trong mơ còn thức
Dẫu xuôi về phương bắc
Dẫu ngược về phương nam
Nơi nào em cũng nghĩ
Hướng về anh - một phương*

(Trích *Sóng*, Xuân Quỳnh, *Ngữ văn 12*, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr. 155-156)

Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ trên. Từ đó nhận xét về quan niệm tình yêu của nhà thơ Xuân Quỳnh.

ĐỀ 8:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

*Họ đã lấy ngực mình làm lá chắn
Để một lần Tổ quốc được sinh ra
.....
Họ đã lấy thân mình làm cột mốc
Chặn quân thù trên biển đảo quê hương
.....
Có nơi nào như Đất nước chúng ta
Viết bằng máu cả ngàn chương sử đỏ
Khi giặc đến vạn người con quyết tử
Cho một lần Tổ quốc được sinh ra.*

(Trích *Tổ quốc ở Trường Sa*, Nguyễn Việt Chiến)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định thể thơ của đoạn thơ trên.

Câu 2. Hình ảnh người chiến sĩ trong đoạn trích hiện lên qua những chi tiết nào?

Câu 3. Nêu hiệu quả của phép tu từ điệp cấu trúc được sử dụng trong những câu thơ sau:

*Họ đã lấy ngực mình làm lá chắn
Để một lần Tổ quốc được sinh ra*

.....
*Họ đã lấy thân mình làm cột mốc
Chặn quân thù trên biển đảo quê hương*

Câu 4. Câu thơ sau gợi cho anh/ chị suy nghĩ gì?

*Khi giặc đến vạn người con quyết tử
Cho một lần Tổ quốc được sinh ra*

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về **trách nhiệm của tuổi trẻ hôm nay đối với công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.**

Câu 2. (5,0 điểm)

Phân tích vẻ đẹp tâm hồn của người đàn bà hàng chài trong đoạn trích sau:

Lát lâu sau mụ lại mới nói tiếp:

- Mong các chú cách mạng thông cảm cho, đám đàn bà hàng chài ở thuyền chúng tôi cần phải có người đàn ông để chèo chống khi phong ba, để cùng làm ăn nuôi nấng đặng một sắp con nhà nào cũng trên dưới chục đứa. Ông trời sinh ra người đàn bà là để đẻ con, rồi nuôi con cho đến khi khôn lớn cho nên phải gánh lấy cái khổ. Đàn bà ở thuyền chúng tôi phải sống cho con chứ không thể sống cho mình như ở trên đất được! Mong các chú lượng tình cho cái sự lạc hậu. Các chú đừng bắt tôi bỏ nó! – Lần đầu tiên trên khuôn mặt xấu xí của mụ chợt ửng sáng lên như một nụ cười – và lại, ở trên chiếc thuyền cũng có lúc vợ chồng con cái chúng tôi sống hòa thuận, vui vẻ.

- Cả đời chị có một lúc nào thật vui không? -Đột nhiên tôi hỏi.

- Có chứ, chú! Vui nhất là lúc ngồi nhìn đàn con tôi chúng nó được ăn no...

Viên chánh án huyện rời chiếc bàn xếp đến phát ngót lên những chồng hồ sơ, giấy má. Đầu đi đi lại lại trong phòng, hai tay thọc sâu vào hai bên túi chiếc quần quân phục đã cũ. Một cái gì vừa mới vỡ ra trong đầu vị Bao Công của cái phố huyện vùng biển, lúc này trông Đầu rất nghiêm nghị và đầy suy nghĩ.

Người đàn bà đã khóc khi nghe tôi nhắc đến thằng Phác. Nhưng tình thương con cũng như nỗi đau, cũng như cái sự thâm trầm trong việc hiểu thấu các lẽ đời hình như mụ chẳng bao giờ để lộ rõ rệt ra bên ngoài.

(Trích *Chiếc thuyền ngoài xa*, Nguyễn Minh Châu, *Ngữ văn 12*, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2008, tr.76)

ĐỀ 9:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

(1) Trong mỗi chú bé đều âm ỉ giấc mơ bay lên. Tôi cũng thấy thế. Em chắc vẫn còn nuôi giấc mơ đó. Nhưng khi lớn lên, đôi khi những tầng mây thâm thấp thoi cũng khiến ta như bị che khuất tầm nhìn. Tệ hơn, những tầng mây sũng nước thậm chí có thể che khuất cả những giấc mơ, đè nén khát vọng của mỗi người. Một ngày mây mù có thể khiến ta yếu ớt và bi lụy. Một chút thất bại cũng như mây mù kéo đến, có thể làm em rút vào tổ kén u uất, bi quan. Ai đó nói rằng cách tốt nhất để hóa giải khó khăn là đi xuyên qua nó. Đi xuyên qua mây mù bằng giấc mơ phi công gìn giữ từ thơ bé. Đi xuyên qua gian khó bằng lòng lạc quan. Đi xuyên qua u mê bằng khao khát hướng đến trí tuệ, thông sáng. Đi xuyên qua thất bại bằng sự kiên định trường thành.

(2) Vì triệu năm đã là như thế, cuộc đời có hôm nắng đẹp, có ngày mưa dầm, có tuần mây đen như đè nặng, có khoảnh khắc u ám tối dạ, rỗng đầu, nhưng Mặt Trời vẫn mọc mỗi sớm mai. Không phải ai cũng có thể trở thành phi công lái Airbus hay Boeing đúng y như giấc mơ tuổi nhỏ. Nhưng ai cũng có thể học cách giữ cho mình giấc mơ bay xuyên qua những tầng mây, đón nắng rọi sáng tâm hồn khiến nụ cười luôn nở trên môi mỗi người.

(Trích *Bay xuyên những tầng mây*, Hà Nhân, NXB Văn học, 2016, tr.98)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

Câu 2. Theo tác giả, *những tầng mây, một ngày mây mù* có thể gây nên những điều gì?

Câu 3. Phân tích hiệu quả của phép liệt kê được sử dụng trong đoạn (2).

Câu 4. Anh/ chị rút ra bài học gì cho bản thân từ đoạn trích trên?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về *tầm quan trọng của ước mơ đối với tuổi trẻ*.

Câu 2. (5,0 điểm)

Phân tích vẻ đẹp nhân cách của Hồn Trương Ba thể hiện qua đoạn đối thoại với Đế Thích. Từ đó nhận xét về chiều sâu triết lí được Lưu Quang Vũ gửi gắm qua đoạn trích.

Hồn Trương Ba: Không thể bên ngoài một đằng, bên trong một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn.

Đế Thích: Thế ông ngỡ tất cả mọi người đều được là mình toàn vẹn cả ư? Ngay cả tôi đây. Ở bên ngoài, tôi đâu có được sống theo những điều tôi nghĩ bên trong. Mà cả Ngọc Hoàng nữa, chính người làm khi cũng phải khuôn ép mình cho xứng với danh vị Ngọc Hoàng. Dưới đất, trên trời đều thế cả, nữa là ông. Ông đã bị gạch tên khỏi sổ Nam Tào. Thân thể thật của ông đã tan rữa trong bùn đất, còn chút hình thù gì của ông đâu!

Hồn Trương Ba: Sống nhờ vào đồ đạc, của cải người khác, đã là chuyện không nên, đằng này đến cái thân tôi cũng phải sống nhờ anh hàng thịt. Ông chỉ nghĩ đơn giản là cho tôi sống, nhưng sống như thế nào thì ông chẳng cần biết!

Đế Thích: (không hiểu) Nhưng mà ông muốn gì?

Hồn Trương Ba: Ông từng nói: Nếu thân thể người chết còn nguyên vẹn, ông có thể làm cho hồn người đó trở về. Thì đây, (chỉ vào người mình) thân thể anh hàng thịt còn lành lặn nguyên xi đây, tôi trả lại cho anh ta. Ông hãy làm cho hồn anh ta được sống lại với thân xác này.

Đế Thích: Sao lại có thể đổi tâm hồn đáng quý của bác lấy chỗ cho cái phần hồn tầm thường của anh hàng thịt?

Hồn Trương Ba: Tầm thường, nhưng đúng là của anh ta, sẽ sống hòa thuận được với thân anh ta, chúng sinh ra là để sống với nhau. Vả lại, còn... còn chị vợ anh ta nữa... chị ta thật đáng thương!

(Trích *Hồn Trương Ba, da hàng thịt*, Lưu Quang Vũ, Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2008, tr.149)

ĐỀ 10:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Trái tim con người cũng giống như một trạm kiểm soát vậy. Trong nhiều năm, tôi đã quyết định nhiều thứ theo cách mà tôi cho rằng nó nên như thế. Tôi cố gắng kiểm soát cuộc đời mình. Đôi lúc, tôi áp đặt mình theo cách giải quyết của mọi người khiến mọi chuyện trở nên thật tồi tệ. Dần dần, tôi nhận ra suy nghĩ chính là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của bản thân.

Một vài người nói rằng họ đã cố gắng điều khiển mọi thứ thuộc về bản thân nhưng tất cả vẫn không như ý muốn; rằng họ không biết phải làm sao khi không kiểm soát được suy nghĩ và hành động của mình; rằng điều gì sẽ xảy ra nếu họ mất đi niềm tin và bị tổn thương quá nhiều?

Nếu có lúc nào bạn rơi vào tình trạng bế tắc như vậy, hãy nhớ bất cứ con đường nào cũng chứa đầy chông gai, thử thách. Những lúc ấy, bạn nên dành thời gian để nhìn nhận lại bản thân, đừng bao giờ đánh mất niềm tin yêu cuộc sống. Và để mọi thứ bắt đầu, hãy dạo một khúc nhạc vui tươi trong tâm hồn. Hãy lắng nghe và cảm nhận xem có phải đó là bản nhạc hay nhất mà bạn từng trải nghiệm?

(Trích *Thái độ quyết định thành công*, Wayne Cordeiro, NXB Tổng hợp TP. HCM, 2006, tr 101)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định phong cách ngôn ngữ chính của đoạn trích.

Câu 2. Tình trạng bế tắc nào được đề cập đến trong đoạn trích?

Câu 3. Theo anh/chị, điều gì sẽ xảy ra nếu con người mất đi niềm tin trong cuộc sống?

Câu 4. Hãy cho biết thông điệp có ý nghĩa nhất mà anh/chị rút ra từ đoạn trích? Lí giải?

II. LÀM VĂN:(7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về *ý nghĩa của việc nhìn nhận lại bản thân mỗi người trong cuộc sống*.

Câu 2 (5,0 điểm)

Phân tích tâm trạng của nhân vật Tràng, qua đó nêu nhận xét về tư tưởng nhân đạo của nhà văn trong đoạn trích sau:

Sáng hôm sau, mặt trời lên bằng con sào, Tràng mới trở dậy. Trong người êm ái lửng lơ như người vừa ở trong giấc mơ đi ra. Việc hắn có vợ đến hôm nay hắn vẫn còn ngỡ ngàng như không phải.

Hắn chấp hai tay sau lưng, lưng thững bước ra sân. Ánh nắng buổi sáng màu hè sáng lóa xói và hai con mắt còn cay sè của hắn. Hắn chớp chớp liên hồi mấy cái, và bỗng vừa chợt nhận ra, xung quanh mình có cái gì vừa thay đổi mới mẻ, khác lạ. Nhà cửa, sân vườn, hôm nay đều được quét tước, thu dọn sạch sẽ gọn gàng. Mấy chiếc quần áo rách như tổ đĩa vẫn vắt khươn mươn niên ở một góc nhà đã thấy đem ra sân hong. Hai cái ang nước vẫn để khô cong ở dưới góc ỏi đã kín nước đầy ăm ắp. Đống rá mùn tung bành ngay lối đi đã hót sạch.

Ngoài vườn người mẹ đang cúi húi giẫy những bụi cỏ mọc nham nhở. Vợ hắn quét lại cái sân, tiếng chổi từng nhát kêu sần sật trên mặt đất. Cảnh tượng thật đơn giản, bình thường nhưng đối với hắn lại rất thấm thía cảm động. Bỗng nhiên hắn thấy hắn thương yêu gắn bó với cái nhà của hắn lạ lùng. Hắn đã có một gia đình. Hắn sẽ cùng vợ sinh con đẻ cái ở đây. Cái nhà như cái tổ ấm che mưa che nắng. Một nguồn vui sướng phấn chấn đột ngột tràn ngập trong lòng. Bây giờ hắn mới thấy hắn nên người, hắn thấy hắn có bổn phận phải lo lắng cho vợ con sau này. Hắn xăm xăm chạy ra giữa sân, hắn cũng muốn làm một việc gì để dự phần tu sửa lại căn nhà.”

(Trích *Vợ nhặt*, Kim Lân, *Ngữ văn 12*, Tập hai, NXB Giáo dục, 2008, tr.30)